

Bản án số: 298/2021/HS-PT
Ngày 17-5-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đắc Minh

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hữu Ba

Ông Chung Văn Kết

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Quang Hiến - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Thành Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 22/2021/TLPT-HS ngày 12/01/2021 đối với bị cáo Nguyễn Công B, Trần Thị Phương Đ do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 46/2020/HS-ST ngày 17/9/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Công B, sinh năm 1985 tại tỉnh Đắk Nông; nơi cư trú: Bon U2, thị trấn EaTling, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Công B1 (đã chết) và bà Trần Thị C; có vợ là H Ê và 03 con; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/5/2020 đến ngày 18/8/2020, tại ngoại - có mặt.

2. Trần Thị Phương Đ, sinh năm 1980 tại tỉnh Đắk Nông; nơi cư trú: Thôn Nam Thạnh, xã Nam Đà, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Anh D và bà Nguyễn Thị N; có chồng là Nguyễn Công T (đã ly hôn) và 04 con; tiền án: Bản án số 29/2012/HSST ngày 06/8/2012 của Tòa án nhân dân huyện Krông Nô xử phạt bị cáo 5.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”, đến ngày 12/8/2019 chấp hành xong hình phạt; nhân thân: Bản án số: 42/2016/HSST ngày 24/11/2016 của Tòa án nhân dân huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông xử phạt 04 tháng 09 ngày tù về tội “Đánh bạc”; tại ngoại - có mặt.

(Trong vụ án có các bị cáo khác nhưng không kháng cáo nên Tòa án không

triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng tháng 4 năm 2020, Nguyễn Công B chuẩn bị các dụng cụ, phương tiện, rồi đứng ra tổ chức cho các con bạc tham gia đánh xóc đĩa tại xã Trúc Sơn, huyện Cư Jút và xã Đăk Sôr, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông. B tìm những nơi có bãi đất trống là khu vực rẫy của người dân hoặc khu vắng vẻ, đi lại khó khăn làm địa điểm đánh bạc. Thời gian hoạt động chủ yếu vào buổi tối, B rủ Trần Thị Phương Đ đến sòng bạc chơi, thỏa T1 nếu Đ tìm được người đến sòng bạc thì sẽ trả công từ 100.000đồng đến 200.000đồng mỗi người.

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 07/5/2020, các con bạc gọi điện hỏi B có tổ chức đánh bạc không thì B nói sẽ gọi lại sau. Sau đó, B gọi điện cho Trần Thị Phương Đ, thì được B thông báo có 03 người ở xã Nam Đà, huyện Krông Nô. B điện thoại thông báo cho các con bạc là sẽ tổ chức đánh bạc tại khu vực vườn rẫy thuộc thôn 1, xã Trúc Sơn, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông (rẫy của ông Trần Mạnh T1, trú tại thôn Đức Lập, xã Đăk Sôr, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông). Các con bạc biết B tổ chức sòng bạc nên rủ nhau vào chơi. B đi xe mô tô chở công cụ đánh bạc vào địa điểm đánh bạc, trái bat, căng dây, kéo điện và cắt quân vị từ lá bài tứ lơ khơ để phục vụ cho việc đánh bạc. Hình thức đánh bạc xóc đĩa:

Người cầm cái sử dụng chén, đĩa để xóc 04 quân vị hình tròn được cắt ra từ lá bài Tứ lơ khơ, mỗi quân vị có một mặt đen và một mặt trắng. Sau khi người cầm cái xóc đĩa xong, những người tham gia đánh bạc sẽ đặt tiền vào cửa chắn hoặc lẻ, quy định mỗi người đặt thấp nhất là 50.000đồng, cao nhất là 500.000đồng. Người xóc đĩa và những con bạc đặt tiền cho hai bên chắn lẻ bằng nhau. Sau khi đặt tiền xong thì người cầm cái mở đĩa, kết quả nếu có 02 quân vị sấp, 02 quân vị ngửa hoặc 04 quân vị cùng sấp, 04 quân vị cùng ngửa là chắn hoặc ngược lại là lẻ. Tỷ lệ thắng, thua theo số tiền đã đặt. Đối với những con bạc đặt cược ở bàn sencô thì hình thức chơi cũng căn cứ vào kết quả của người xóc cái nhưng tỷ lệ thắng cao hơn mức đặt chắn, lẻ. Bàn sencô sẽ có 03 quân vị trắng, 03 quân vị đen hoặc 04 quân vị trắng, 04 quân vị đen, nếu ra 03 quân vị đen hoặc 03 quân vị trắng, thì tỷ lệ 01 thắng 2,5 lần; ra 04 quân vị đen hoặc 04 quân vị trắng, thì tỷ lệ 01 thắng 9 lần.

Khoảng 21 giờ cùng ngày, Đinh Mạnh N, Phùng Thị Bích T1, Nông Văn H, Trần Thị Phương Đ, Trần Thị H1, Trần Thị H2, Đỗ Thị B1, Phan Văn T2, Châu Ngọc H3, Triệu Quang T3, Nông Văn V có mặt tại sòng bạc và bắt đầu chơi đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa, thắng thua bằng tiền. B là người xóc cái và trực tiếp bỏ tiền ra đánh với các con bạc (đánh 01 ván ở bàn sencô với số tiền 50.000đồng) và thu được 800.000đồng tiền xâu từ các con bạc. Phan Văn T2 không có tiền nên mượn của Châu Ngọc H3 số tiền 900.000đồng để đánh bạc (H3 biết T2 mượn tiền để đánh bạc). Phùng Thị Bích T1 và Nông Văn H thay nhau làm bàn Sencô (lấy kết quả thắng thua từ nhà cái), T1 và H thống nhất gộp mỗi người số tiền

1.500.000đồng để đánh bạc (làm cái Sencô) và giao cho H giữ tiền; việc làm cái sen cô giữa T1 và H là độc lập, không thỏa T1 với B. T1 làm cái sencô được khoản 30 phút thì V vào thay, T1 đặt cược ở ô chẵn lẻ trên bàn xóc đĩa của B 02 ván, mỗi ván 100.000 đồng. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Trần Hữu C1 và Lê Hồng P đến và tham gia đánh bạc, C1 sử dụng số tiền 1.000.000đồng để đánh bạc. Trong khi đánh bạc, T1 cho B mượn 1.000.000đồng, cho C1 mượn 1.000.000đồng và trả cho B 2.000.000đồng.

Đến 22 giờ 10 phút cùng ngày, khi các con bạc đang sát phạt nhau thì bị Công an tỉnh Đắk Nông bắt quả tang, thu giữ số tiền trên chiếu bạc là 8.950.000 đồng. Đinh Mạnh N, Hoàng Văn T5, Phùng Thị Bích T1, Triệu Quang T3, Lê Hồng P và Trần Hữu C1 chạy thoát, sau đó ra đầu thú.

Quá trình điều tra xác định: Tổng số tiền các bị cáo đánh bạc là 37.535.000đồng, trong đó số tiền thu trên chiếu bạc là 8.950.000 đồng; số tiền thu giữ trên người các bị cáo xác định sử dụng đánh bạc là 28.585.000đồng, cụ thể: B 3.850.000 đồng, H 8.200.000đồng (trong đó có 1.500.000đồng góp với T1), T1 1.500.000đồng, T2 900.000đồng, Hung 2.000.000đồng, V 75.000đồng, P 270.000đồng, C1 1.000.000đồng, T4: 1.185.000đồng, B1 5.000.000đồng, H3 4.600.000đồng và N 400.000đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 46/2020/HS-ST ngày 17/9/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông đã tuyên xử:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Công B, Trần Thị Phương Đ phạm tội “Đánh bạc” và “Tổ chức đánh bạc”. Các bị cáo Nông Văn H, Phan Văn T2, Châu Ngọc H3, Nông Văn V, Đỗ Thị B1, Trần Thị H1, Trần Thị H2, Trần Hữu C1, Lê Hồng P, Đinh Mạnh N, Triệu Quang T3 và Phùng Thị Bích T1 phạm tội “Đánh bạc”.

1.1. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm a, c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Công B 01 (Một) năm tù về tội “Đánh bạc” và 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Buộc Nguyễn Công B phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 02 (Hai) năm (Sáu) tháng tù, tính từ ngày bắt đi thi hành án và được trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/5/2020 đến ngày 18/8/2020.

1.2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 55 Bộ luật Hình sự, xử phạt Trần Thị Phương Đ 06 (Sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc” và 01 (Một) năm về tội “Tổ chức đánh bạc”. Buộc Trần Thị Phương Đ phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 01 (Một) năm (Sáu) tháng tù, tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định tội danh, hình phạt đối với các bị cáo khác trong vụ án, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 28/9/2020 các bị cáo Nguyễn Công B, Trần Thị Phương Đ có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa bị cáo B thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, bị cáo chỉ xin giảm nhẹ hình phạt. Riêng bị cáo Trần Thị Phương Đ không thừa nhận hành vi đánh bạc, cũng như bị cáo không tổ chức đánh bạc, bị cáo chỉ thừa nhận hành vi đem tiền ra cho người khác đánh bạc, từ đó đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu: Về thủ tục tố tụng: kháng cáo của các bị cáo trong hạn luật định. Về nội dung vụ án đúng như Chủ tọa phiên tòa tóm tắt. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo B thừa nhận có nhiều lần cùng bị cáo Đ rủ rê các bị cáo khác tham gia đánh bạc, từ đó có đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo B, Đ phạm tội “Đánh bạc” và “Tổ chức đánh bạc”. Cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là đúng quy định pháp luật và xét xử các bị cáo đúng tội danh và hình phạt. Các bị cáo có kháng cáo nhưng không đưa ra được chứng cứ mới để chứng minh cho kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm bác kháng cáo của các bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo B: Xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo Đ: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của bị cáo đánh bạc và rủ rê người khác đánh bạc là trái pháp luật. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình của bị cáo để xử phạt bị cáo mức hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Công B, Trần Thị Phương Đ trong hạn luật định và hợp lệ nên được Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo:

[2.1] Về tội danh:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Công B đã thừa nhận hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo khác tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập lưu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa và phù hợp với các tình tiết khách quan của vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ pháp lý để kết luận:

Khoảng 21 giờ ngày 05/7/2020, tại khu vực rẫy của gia đình ông Trần Mạnh Tàn tọa lạc tại thôn 1, xã Trúc Sơn, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông, Nguyễn Công B đã chuẩn bị công cụ, phương tiện, rủ rê, lôi kéo để tổ chức cho Đinh Mạnh N, Phùng Thị Bích T1, Nông Văn H, Trần Thị Phương Đ, Trần Thị H3, Trần Thị H4, Đỗ Thị B1, Phan Văn T2, Triệu Quang T3, Nông Văn V, Trần Hữu C1, Lê Hồng P đánh xóc đĩa được, thua bằng tiền. B vừa là người làm cái vừa là người trực tiếp

đánh bạc với các con bạc. Trần Thị Phương Đ giúp sức cho B đưa các con bạc Trần Thị H3, Trần Thị H4, Đỗ Thị B1 đến sòng bạc để được hưởng lợi theo thỏa T1 trước đó. Phùng Thị Bích T1 và Nông Văn H góp tiền đánh bạc dưới hình thức Sencô. Châu Ngọc H3 cho Phan Văn T2 mượn 900.000đồng để đánh bạc. Tổng số tiền các bị cáo đánh bạc là 37.535.000đồng, trong đó thu trên chiếu bạc khi bắt quả tang là 8.950.000đồng, số tiền thu giữ trên người các bị cáo xác định vào việc đánh bạc là 28.585.000đồng. Cụ thể số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc: B: 3.850.000đồng, H: 8.200.000đồng (trong đó có 1.500.000đồng góp với T1), T1: 1.500.000đồng, T2: 900.000đồng, H2: 2.000.000đồng, V : 75.000 đồng, P: 270.000đồng, C1: 1.000.000đồng, T3: 1.185.000đồng, Bả: 5.000.000đồng, H4: 4.600.000đồng và Ng: 400.000đồng.

[2.2] Mặc dù tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Thị Phương Đ không thừa nhận hành vi đánh bạc, cũng như bị cáo không tổ chức đánh bạc, bị cáo chỉ thừa nhận hành vi đem tiền ra cho người khác đánh bạc. Tuy nhiên trong quá trình điều tra, xét xử sơ thẩm, các bị cáo khác trong vụ án đều khai có biết Đ tham gia cá cược trong nhiều lần xóc đĩa và rủ rê các bị cáo tham gia đánh bạc do B tổ chức; lời khai các bị cáo khác về hành vi của bị cáo Đ phù hợp với lời khai của B và các bị cáo khác trong quá trình điều tra. Bị cáo Đ và các bị cáo trong vụ án đều quen biết và không có mâu thuẫn với nhau. Sau khi được giải thích các quy định pháp luật về hai tội danh mà cấp sơ thẩm xét xử bị cáo thì bị cáo Đ đã hiểu và thừa nhận hành vi phạm tội. Do vậy có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Đ có vai trò đồng phạm giúp sức cho bị cáo B trong tội “Tổ chức đánh bạc” và tham gia đánh bạc.

Như vậy, hành vi của các bị cáo Nguyễn Công B và Trần Thị Phương Đ đã được Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Đánh bạc” và “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 và điểm a, c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan, không sai.

[3] Về yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt:

[3.1] Xét vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo:

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh của xã hội và ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Cụ thể, bị cáo Nguyễn Công B là người chuẩn bị công cụ, phương tiện, rủ rê, lôi kéo để tổ chức cho các bị cáo khác đánh bạc, đồng thời bị cáo cũng trực tiếp đánh bạc với các bị cáo. Vì vậy trong vụ án này, bị cáo B giữ vai trò chính nên phải chịu mức hình phạt cao hơn các bị cáo khác. Bị cáo Trần Thị Phương Đ là đồng phạm với vai trò giúp sức tích cực cho bị cáo B trong việc tổ chức đánh bạc, đồng thời Đ cũng trực tiếp đánh bạc và đã 02 lần bị kết án về tội “Đánh bạc” nên cũng phải chịu một mức án tương xứng với hành vi của bị cáo. Với hành vi phạm tội như trên, việc Tòa án cấp sơ thẩm quyết định cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để tạo điều kiện cải tạo các bị cáo là phù hợp, có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3.2] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và áp dụng hình phạt bổ sung:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Trần Thị Phương Đ phạm tội thuộc trường H “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Cấp sơ thẩm không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền do các bị cáo đều có xác nhận của chính quyền địa phương thuộc diện có điều kiện kinh tế khó khăn, một số bị cáo có giấy xác nhận hộ nghèo, cận nghèo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tòa án cấp sơ thẩm khi quyết định hình phạt đối với bị cáo là đã căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi, nhân thân, hậu quả là không nghiêm trọng, số tiền đánh bạc không lớn để tuyên xử bị cáo B với mức hình phạt 2 năm 6 tháng tù, bị cáo Đ ở cả hai tội với mức hình phạt 1 năm 6 tháng tù là tương xứng cho hành vi của từng bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo có kháng cáo nhưng không có tài liệu, chứng cứ gì mới, quan điểm của các bị cáo về hình phạt là không có căn cứ nên Hội đồng xét xử không có cơ sở để xem xét chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về tội danh, hình phạt đối với những bị cáo còn lại, về xử lý vật chứng, án phí sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Công B, Trần Thị Phương Đ. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 46/2020/HS-ST ngày 17/9/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Công B, Trần Thị Phương Đ.

Tuyên xử:

1/ Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Công B, Trần Thị Phương Đ phạm tội “Đánh bạc” và “Tổ chức đánh bạc”.

1.1. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm a, c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Công B 01 (Một) năm tù về tội “Đánh bạc” và 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Buộc

Nguyễn Công B phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 02 (Hai) năm (Sáu) tháng tù, tính từ ngày bắt đi thi hành án và được trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/5/2020 đến ngày 18/8/2020.

1.2. Áp dụng khoản 1 Điều 321 và điểm a, c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 55 Bộ luật Hình sự, xử phạt Trần Thị Phương Đ 06 (Sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc” và 01 (Một) năm về tội “Tổ chức đánh bạc”. Buộc Trần Thị Phương Đ phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 01 (Một) năm (Sáu) tháng tù, tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2/ Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3/ Án phí: Các bị cáo Nguyễn Công B, Trần Thị Phương Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- TAND tỉnh Đắk Nông (3);
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Công an tỉnh Đắk Nông;
- Cục THADS tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Bị cáo (2);
- Lưu: HSV A (2) VP(5) 18B LTTT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đắc Minh